

M, ngày 07 tháng 02 năm 2018

Số: 13/2018/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2018/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1973;

ĐKNKTT, chỗ ở: Xóm 6, xã Q, thị xã H, tỉnh Ng.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Tr - Sinh năm 1964;

ĐKNKTT, chỗ ở: Khu 7, phường H, thành phố M, tỉnh Q.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 3 và khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố Tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018, về việc các đương sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 03/2018/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm

Văn Tr.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn Tr thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, các khoản nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn Tr xác định không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001140 ngày 09/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Q. Trả lại chị Nguyễn Thị H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) dự phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND TP. M;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. M;
- UBND phường , thành phố M, tỉnh Q;
- Lưu án văn + Hồ sơ;

THẨM PHÁN

Ngô Văn Thắng